

Bản án số: 160/2021/HS-ST
Ngày: 16- 6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Giới

Bà Phạm Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Anh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:123/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số145/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Văn B**, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1987 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn C, xã Th, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn H , sinh năm 1950 và bà Chu Thị Nh , sinh năm 1949; Có vợ là chị Nguyễn Thị T , sinh năm 1990 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 26/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện HB (nay là thành phố HL), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 09/6/2011 thi hành xong phần dân sự của bản án. Ngày 27/4/2012 đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

- Ngày 25/6/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 26/11/2011 thi hành xong phần dân sự của bản án. Ngày 21/6/2014 đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

- Ngày 12/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện HB (nay là thành phố HL), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/5/2015 thi hành xong phần dân sự của bản án. Ngày 02/12/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Bị bắt khẩn cấp ngày 05/01/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

2. Họ và tên: **Đặng Hữu B1**, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1985 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nghề

nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: không đi học; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn V, sinh năm 1953 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1954; Có vợ là chị Linh Thị M, sinh năm 1990, có 01 con, sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 03/01/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

*** Bị hại:**

- Chị Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Tổ 9, khu 4, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

- Chị Hà Thị H, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Tổ 60C, khu 4B, phường X, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh - có đơn xin xử án vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trương Văn T, sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: Thôn Kh, xã H, huyện H1, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở hiện nay: Tổ 26A, khu 2B, phường X, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh - có đơn xin xử án vắng mặt.

- Chị Triệu Thị M, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh - có đơn xin xử án vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Vũ Anh T2, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 2, khu 5, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

- Anh Bùi Minh T3, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 2, khu 5, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

- Bà Lê Thị T1, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

- Anh Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Tổ 19, khu 2, phường K, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

- Chị Trần Thị Tr, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ 28, khu 3, phường K, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do thiếu tiền ăn tiêu nên trong các ngày 16/12/2020 và ngày 31/12/2020 Đặng Hữu B1 và Đỗ Văn B đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn phường X và phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 16/12/2020, Đỗ Văn B đi từ nhà đến khu vực phường HB, thành phố HL thì gặp Đặng Hữu B1 đang điều khiển xe mô tô Honda Moove, biển kiểm soát 14B1-113.86 đi đến. Lúc này, Đỗ Văn B rủ Đặng Hữu B1 đến khu vực phường Gi xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản, Đặng Hữu B1 đồng ý và điều khiển xe mô tô chở Đỗ Văn B ngồi sau. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường quốc lộ 279, hướng đi từ phường Gi đến ngã ba K, thành phố HL thuộc tổ 2, khu 5, phường Gi, thành phố HL, Đỗ Văn B nhìn thấy chị Nguyễn Thị Minh Th đang đứng một mình trên vỉa hè (cùng chiều đi với B), trên tay cầm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, có vỏ ốp màu nâu nên Đỗ Văn B nảy sinh ý định cướp giật. Đỗ Văn B bảo Đặng Hữu B1 điều khiển chiếc xe mô tô áp sát chị Th rồi Đỗ Văn B dùng tay phải giật nhanh chiếc điện thoại. Sau đó Đặng Hữu B1 tăng ga phóng xe bỏ chạy. Trên đường đi Đỗ Văn B bảo Đặng Hữu B1 điều

khuyến xe đi tìm chỗ bán điện thoại, khi đến cửa hàng điện thoại di động MT Mobile của anh Trương Văn T ở X, HL, Quảng Ninh, Đỗ Văn B bảo Đặng Hữu B1 đỗ xe ở ngoài, cách quán khoảng 3m, còn Đỗ Văn B đi vào cửa hàng bán cho anh T chiếc điện thoại với giá 2.000.000 đồng. Đỗ Văn B chia cho Đặng Hữu B1 số tiền 600.000 đồng, giữ lại 1.400.000 đồng. Cả hai đã tiêu xài cá nhân hết số tiền được chia.

Vụ thứ hai: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 31/12/2020, Đặng Hữu B1 điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen gắn biển kiểm soát 14B1-175.12 đến nhà Đỗ Văn B để chơi. Tại đây Đỗ Văn B rủ Đặng Hữu B1 đi tìm xem có ai sơ hở thì trộm cắp hay cướp giật tài sản, Đặng Hữu B1 đồng ý. Sau đó, Đỗ Văn B điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14B1-175.12 chở Đặng Hữu B1 đi đến khu đô thị phường X, thành phố HL, thuộc tổ 69D, khu 6, phường X, thành phố HL thì thấy chị Hà Thị H đang điều khiển chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 29D1-134.75 cùng chiều đi vượt qua. Đỗ Văn B thấy ở túi áo khoác ngoài bên phải của chị H có một chiếc phong bì nên Đỗ Văn B điều khiển xe mô tô áp sát bên phải xe mô tô của chị H rồi dùng tay trái giật nhanh chiếc phong bì của chị H. Sau đó, Đỗ Văn B tăng ga phóng xe bỏ chạy đến gần Cầu Bang thuộc phường Hà Khánh, thành phố HL thì dừng lại, kiểm tra thấy trong phong bì có 12.600.000 đồng. Đỗ Văn B chia cho Đặng Hữu B1 số tiền 3.000.000 đồng, giữ lại số tiền 9.600.000 đồng. Đặng Hữu B1 đã chi tiêu hết số tiền được chia, Đỗ Văn B còn lại 1.200.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, Đặng Hữu B1 còn khai chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Moove màu đen- đỏ gắn biển kiểm soát 14B1-113.86 là của một thanh niên tên C, không rõ lai lịch địa chỉ, chỉ biết nhà ở thành phố Cẩm Ph, tỉnh Quảng Ninh cầm cố cho Đặng Hữu B1 với giá 800.000 đồng vào khoảng 15 giờ một ngày đầu tháng 12/2020. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen- đỏ, biển kiểm soát 14B1-175.12 là do B1 mượn của chị dâu là Triệu Thị M nói là đi có việc nên chị Mai không biết Đặng Hữu B1 sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội.

Bị hại - chị Nguyễn Thị Minh Th khai: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 16/12/2020, chị Th đang đứng đón xe khách tại vỉa hè thuộc tổ 2, khu 5, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh thì bị 02 thanh niên điều khiển xe mô tô dạng xe Honda Airblade đi áp sát, người ngồi đằng sau dùng tay giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, ốp vỏ ngoài màu nâu, bên trong gắn sim điện thoại số 0963036151 mà chị Th đang cầm trên tay. Sau đó hai người này phóng xe mô tô bỏ chạy theo hướng đi phường K, thành phố HL. Chiếc điện thoại này chị Th mua từ tháng 6/2020 với giá 10.000.000 đồng.

Bị hại - chị Hà Thị H có lời khai: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 31/12/2020, chị H điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Atila Elizabeth gắn biển kiểm soát 29D1-134.75 đi từ nhà đến đoạn đường rẽ vào trường Đoàn Thị Điểm thuộc tổ 69D, khu 6, phường X, thành phố HL thì bị 02 nam thanh niên đi xe mô tô áp sát, rồi một người dùng tay giật của chị 01 chiếc phong bì bên trong có số tiền 12.600.000 đồng ở túi áo khoác ngoài bên tay phải. Sau đó chị H đuổi theo nhưng không kịp. Đây là số tiền học sinh đóng cho chị để nộp cho trường Đoàn Thị Điểm. Nay chị yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền mà các bị cáo đã chiếm đoạt, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người làm chứng anh Vũ Anh T2 và Bùi Minh T3 có lời khai phù hợp với nhau về việc: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 16/12/2020, anh T2, anh T3 đang ngồi uống nước trước cửa nhà thì nhìn thấy một phụ nữ khoảng 20 tuổi bị hai thanh niên đi trên một chiếc xe mô tô dạng xe Honda Airblade không rõ biển kiểm soát áp sát, người ngồi phía sau dùng tay giật chiếc điện thoại của người phụ nữ và nhanh chóng bỏ chạy về phía phường K, thành phố HL. Ngoài ra anh T2 còn cung cấp 01 đoạn Video clip được trích xuất từ camera giám sát tại nhà anh Toán, ghi nhận lại hình ảnh hai đối tượng có hành vi cướp giật chiếc điện thoại di động.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - anh Trương Văn T có lời khai: khoảng 19 giờ ngày 16/12/2020, anh đang ở cửa hàng điện thoại MT Mobile thì có một người đàn ông, mặc áo khoác đen, đội mũ bảo hiểm đi bộ vào đưa anh xem 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, có ốp màu nâu bị khóa mật khẩu màn hình và khóa mã iCloud. Người này nói đây là chiếc điện thoại của bạn quên mật khẩu màn hình, quên mật khẩu iCloud nhờ bán hộ. Anh hoàn toàn tin tưởng, không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng. Nhận tiền xong, người đàn ông này bỏ đi. Sau khi mua lại chiếc điện thoại anh vẫn giữ nguyên hiện trạng, không thay đổi, sửa chữa gì. Khi được cơ quan Công an thông báo chiếc điện thoại này và vật chứng của vụ án, anh đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại này và 01 đoạn video tại cửa hàng ghi lại hình ảnh đối tượng đến bán điện thoại. Nay anh không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền mà anh đã bỏ ra mua chiếc điện thoại này.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 251/KLĐGTS ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố HL kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen trị giá 7.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Moove màu đen-đỏ, gắn BKS 14B1-113.86 do Đặng Hữu B1 giao nộp; 01 chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen-đỏ, BKS 14B1-175.12 do chị Triệu Thị M giao nộp; thu giữ của Đỗ Văn B 1.200.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKSHL ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/01/2021;

- Xử phạt bị cáo Đặng Hữu B1 từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/01/2021;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Buộc các bị cáo phải bồi thường cho chị Hà Thị H số tiền 12.600.000 đồng, chia phần bị cáo Đỗ Văn B phải bồi thường 9.600.000 đồng, được trừ đi 1.200.000 đồng thu giữ của bị cáo; bị cáo Đặng Hữu B1 phải bồi thường số tiền 3.000.000 đồng;

- Do anh T không yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng đã mua điện thoại nên buộc các bị cáo Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 phải nộp lại số tiền 2.000.000 đồng do phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 về việc đã cướp giật chiếc điện thoại Iphone 8 Plus tại khu vực thuộc phường Gi, thành phố HL vào ngày 16/12/2020 là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại chị Nguyễn Thị Minh Th, lời khai của người làm chứng anh Vũ Anh T2, anh Bùi Minh T3 về thời gian, địa điểm cũng như tài sản bị cướp giật; phù hợp với hình ảnh trích xuất tại camera giám sát do anh T2 cung cấp. Giá trị tài sản đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định thông qua Kết luận định giá tài sản số 251/KLĐGTS ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Xét lời khai của Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 về việc Đặng Hữu B1 là người đứng ngoài chờ còn Đỗ Văn B là người vào quán điện thoại di động bán chiếc điện thoại trên cho anh Trương Văn T với giá 2.000.000 đồng là phù hợp với lời khai của anh T về thời gian, địa điểm, số tiền đã mua bán điện thoại, phù hợp với hình ảnh trích xuất tại camera của cửa hàng, phù hợp với vật chứng là chiếc điện thoại do anh T giao nộp.

Xét lời khai của Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 về việc cướp giật chiếc phong bì bên trong có 12.600.000 đồng tại khu vực thuộc phường X, thành phố HL vào ngày 31/12/2020 là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại chị Hà Thị H về thời gian, địa điểm cũng như tài sản bị cướp giật.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo của chị Nguyễn Thị Minh Th, Hà Thị H; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh..., thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 16/12/2020, tại khu vực tổ 2, khu 5, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, Đặng Hữu B1 có hành vi điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Moove, màu đen-đỏ, gắn biển kiểm soát 14B1-113.86 chở Đỗ Văn B, áp sát chị Nguyễn Thị Minh Th đang đứng trên vỉa hè, để Đỗ Văn B dùng tay cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus

trị giá 7.500.000 đồng, rồi đem đi bán cho anh Trương Văn T lấy 2.000.000 đồng, chia nhau.

Tiếp đến khoảng 09 giờ ngày 31/12/2020, Đỗ Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen- đỏ, gắn biển kiểm soát 14B1-175.12, chở Đặng Hữu B1 đến khu vực tổ 69D, khu 6, phường X, thành phố HL, thấy chị Hà Thị H điều khiển xe mô tô BKS 29D1-134.75 đi từ phía sau vượt lên, Đỗ Văn B liền điều khiển xe mô tô vượt lên áp sát phía bên phải xe và dùng tay trái cướp giật chiếc phong bì thư bên trong có 12.600.000 đồng để trong túi áo khoác phía bên phải của chị H, rồi điều khiển xe bỏ chạy.

Tổng giá trị tài sản Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 chiếm đoạt là 20.100.000 đồng.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự. Chỉ trong một thời gian ngắn, các bị cáo đã liên tiếp dùng thủ đoạn nguy hiểm (điều khiển xe mô tô), lợi dụng lúc vắng người, nhắm vào các đối tượng là phụ nữ để cướp giật tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự kỷ cương xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong một diện rộng khu dân cư, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Công an phường Gi, Công an phường X (là địa bàn các bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản) đều có văn bản báo cáo/đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý nghiêm các bị cáo để giữ vững an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn phường cũng như thành phố. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL đã truy tố các bị cáo với các tình tiết định khung tăng nặng “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội” quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[5] Xét vai trò: Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong vụ án thứ nhất, bị cáo Đặng Hữu B1 là người khởi xướng việc đi trộm cắp tài sản, là người điều khiển xe mô tô. Bị cáo Đỗ Văn B là người phát hiện ra chị Th cầm điện thoại nên đã nảy sinh ý định cướp giật, là người yêu cầu Đặng Hữu B1 điều khiển xe áp sát chị Th, là người trực tiếp giật điện thoại, là người mang bán điện thoại cho anh T, là người chia tiền cho Đặng Hữu B1, nên Đỗ Văn B có vai trò cao hơn.

Trong vụ án thứ 2: Đỗ Văn B là người khởi xướng việc đi trộm cắp/ cướp giật tài sản, là người điều khiển xe mô tô, là người phát hiện và trực tiếp giật tài sản của chị Hà Thị H, là người chia tiền cho Đặng Hữu B1 nên Đỗ Văn B có vai trò cao hơn.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Văn B có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Bị cáo Đặng Hữu B1 chưa có tiền án, tiền sự, có bố là ông Đặng Văn V là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng huy chương. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, được người bị hại Hà Thị H xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s

khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như đã nêu trên, thấy rằng cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, trong đó bị cáo Đỗ Văn B phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Đặng Hữu B1 mới đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh Th nên không đề cập giải quyết.

- Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của Đỗ Văn B. Quá trình điều tra Đỗ Văn B khai nhận đây là số tiền cướp giật của chị Hà Thị H mà Đỗ Văn B chưa tiêu hết. Vì vậy cần trả lại số tiền này cho chị H sau khi trừ vào số tiền buộc Đỗ Văn B phải bồi thường cho chị H.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen-đỏ, BKS 14B1-175.12, quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Triệu Thị M (chị dâu của Đặng Hữu B1) cho Đặng Hữu B1 mượn. Chị Mai không biết Đặng Hữu B1 sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL đã trả chiếc xe này cho chị Mai nên không đề cập giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Moove, màu đen đỏ gắn biển kiểm soát 14B1-113.86 (Đặng Hữu B1 khai Ba cầm cố chiếc xe này của một thanh niên tên Cường nhà ở thành phố Cẩm Phả vào đầu tháng 12/2020). Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe mô tô trên có biển số đăng ký là 14B1-328.07, chủ sở hữu là bà Đào Thị H, sinh năm 1962, nơi cư trú; Tổ 1, khu 1, phường K, thành phố HL, bị mất trộm vào khoảng 10 giờ ngày 16/12/2020 tại khu vực thuộc tổ 1, khu 1, phường K, thành phố HL. Công an thành phố HL đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Minh Th đã được nhận lại chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Chị Hà Thị H có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 12.600.000 đồng mà các bị cáo đã chiếm đoạt của chị. Xét yêu cầu của chị Hà Thị H là có căn cứ, hợp pháp nên chấp nhận. Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho chị H theo tỷ lệ tương ứng với số tiền mà các bị cáo đã nhận.

- Anh Trương Văn T đã giao nộp chiếc điện thoại Iphone 8 Plus cho cơ quan điều tra để trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh Th. Quá trình điều tra, anh T có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng anh đã bỏ ra để mua chiếc điện thoại này. Tuy nhiên tại đơn xin xử án vắng mặt, anh T không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền này. Xét thấy, quá trình điều tra không đủ cơ sở kết luận anh T phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có,

đến nay anh T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền anh đã mua điện thoại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào điểm d, h khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn B 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/01/2021.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu B1 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/01/2021.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 phải liên đới bồi thường cho chị Hà Thị H số tiền 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng), chia theo phần Đỗ Văn B phải bồi thường cho chị H số tiền 9.600.000đ (chín triệu sáu trăm nghìn đồng), được trừ đi số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của Đỗ Văn B theo Biên lai thu tiền số 0004998 ngày 05/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố HL, (số tiền 1.200.000 đồng này được trả lại cho chị H). Đỗ Văn B còn phải bồi thường cho chị H số tiền 8.400.000đ (tám triệu bốn trăm nghìn đồng); bị cáo Đặng Hữu B1 phải bồi thường cho chị H số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị Hà Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà các bị cáo không bồi thường xong thì các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Đỗ Văn B phải chịu 420.000đ (bốn trăm hai mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo Đặng Hữu B1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Đỗ Văn B, Đặng Hữu B1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại chị Nguyễn Thị Minh Th, chị Hà Thị H; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trương Văn T, chị Triệu Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP HL;
- Cơ quan điều tra CA TP HL;
- Cơ quan THAHS công an TP HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- TTG công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích